

Bản án số: 119/2021/HS-PT
Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký
TAND tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng
Thị Hương Sen – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử
phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:101/2021/TLPT-HS, ngày
19/8/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị T, Phạm Văn L do có kháng cáo của các bị
cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa
án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh ngày 15/02/1962. Nơi cư trú: thôn Quyết T, xã
Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn
giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu;
Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1919; con
bà Cao Thị L (Đã chết); Chồng: Phạm Văn L, sinh năm 1962, trú tại thôn Quyết
T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 04 con, con lớn sinh năm
1985, con bé sinh năm 2000; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi
khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn L, sinh ngày 14/3/1962, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh
Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Quyết T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá:Lớp
9/10; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con
ông: Phạm Văn N (Đã chết), con bà Trần Thị V (Đã chết); Vợ Nguyễn Thị T,
sinh năm 1962, trú tại thôn Quyết T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh;
Con: Có 04 con, đứa lớn sinh năm 1985, đứa bé sinh năm 2000; Bị cáo bị áp
dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2020 đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:* Biện Châu Gi,
Mai Văn N và Hoàng Quốc T

* *Người bị hại không có kháng cáo:*

- Anh Dư Văn T, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Nam T, xã Cẩm T, huyện

Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Phạm Đình Ý, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Nam T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Hồ Đăng L, sinh năm 1974; Trú tại: Xã Quang V, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt)

- Anh Lê Văn Quý, sinh năm 1992; Trú tại: Xã Lương L, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt)

- Anh Hồ Xuân Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Nam T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Lê Văn H, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn Quang T I, xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Cao Khắc A, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn Cẩm Đ, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

- Anh Lê Xuân T, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Nam S, xã Kỳ T, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Hoàng Đình P, sinh năm 2006; Trú tại: TDP Tây Y, phường Kỳ T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Những người khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/12/2020 đến ngày 23/12/2020 Biện Châu G, Mai Văn N và Hoàng Quốc T đã thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh rồi đem đến bán cho Phạm Văn L và Nguyễn Thị T, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 03/12/2020, Hoàng Đình P rủ Nguyễn Trí T và Biện Châu G đi ra địa bàn huyện Cẩm X để trộm cắp tài sản, cả hai đồng ý. P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 38K1-524.62 (xe của chị Nguyễn Thị D - Mẹ của P) chở G và T. Trước khi đi P chuẩn bị kìm, cờ lê, tuốc nơ vít, mỏ lết bỏ vào cốp xe. Khoảng 02 giờ cùng ngày, cả ba đi đến địa phận thôn Nam T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, thấy phía bên trái đường Quốc lộ 1A (hướng Nam- Bắc), có 01 chiếc xe tải đậu bên đường, Trình làm nhiệm vụ canh giới còn G và P lấy cờ lê, tuốc nơ vít, mỏ lết, kìm đi lại vị trí chiếc xe ô tô tải đậu, P dùng kìm cắt dây nối lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy. Sau đó, Trình điều khiển G và P đi đến cửa hàng thu mua phế liệu L Chân, thuộc thôn Quyết T, xã Cẩm T, bán cho Nguyễn Thị T được 600.000 đồng. Số tiền này, P, G và Trình sử dụng chi tiêu chung hết.

Tài sản Biện Châu G, Hoàng Đình P và Nguyễn Trí Trình chiếm đoạt là 02 chiếc bình ắc quy trên xe ô tô tải, biển kiểm soát 37S-5055, thuộc quyền sở hữu của anh Hồ Xuân Đ, trú tại thôn Nam T, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm X.

Theo Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 02

chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-85Ah giá trị còn lại 1.000.000 đồng/bình. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của anh Hồ Xuân Đoàn là 2.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 06 giờ ngày 10/12/2020, Biện Châu G, Hoàng Đình P và Mai Văn N đi xe khách từ tỉnh Thanh Hóa về Hà Tĩnh. Khi về đến xã Cẩm L, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh cả ba xuống xe, P rủ G và N tìm nhà dân có sơ hở để lấy trộm tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 11/12/2020, P và G nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, biển kiểm soát 38N3-6391, dựng trong sân của nhà dân nhưng không có cổng nên đã rủ N lấy trộm. P và N đứng ngoài cảnh giới, G đi vào trong, thấy chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa điện nên dắt xe ra khỏi cổng. Sau khi nổ được máy, Nam chở P và G về thị xã Kỳ Anh chơi game. Sáng ngày 11/12/2020, cả ba đi xe mô tô trộm cắp được về ngôi nhà hoang tại phường Kỳ T, thị xã Kỳ A, P tháo biển kiểm soát vứt đi và sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp tài sản những vụ tiếp theo.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 38N3-6391 được xác định chủ sở hữu là của anh Lê Văn H, trú tại thôn Quang T, xã Cẩm L, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen- bạc, số khung 07Y018078, số máy 018078, không gắn biển kiểm soát, trị giá còn lại 7.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 23 giờ ngày 17/12/2020, Biện Châu G rủ Mai Văn N đi trộm cắp tài sản, N đồng ý. N điều khiển xe mô tô chiếm đoạt vào ngày 11/12/2020 chở G đi từ thị xã Kỳ Anh ra địa bàn huyện Cẩm X. Khi đi đến địa phận xã Kỳ Đ, huyện Kỳ A, G đổi lái cho Nam đi đến ga ra ô tô Khánh An, thuộc địa phận thôn Tân Vĩnh C, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, cả hai dừng xe quan sát thấy mở cửa, đèn điện còn sáng, phía trước có nhiều xe ô tô, xe tải. G đi vào trong ga ra thấy không có người nên ra hiệu cho N đi vào, giữa sân nhà có 02 bình ắc quy, N và G mỗi người lấy trộm 01 bình. Sau khi lấy trộm được tài sản, khoảng 01 giờ ngày 18/12/2020, G điều khiển xe mô tô chở Nam cùng 02 bình ắc quy đến bán cho Nguyễn Thị T được 500.000 đồng. Số tiền này, N và G sử dụng chi tiêu chung hết.

Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 02 chiếc bình của anh Cao Khắc A, trú tại thôn Cẩm Đ, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-85Ah giá trị còn lại 1.000.000 đồng/bình. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh Cao Khắc A là 2.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 00 giờ ngày 21/12/2020, Biện Châu G rủ Mai Văn N đi trộm cắp tài sản, N đồng ý. N điều khiển xe mô tô các đối tượng chiếm đoạt vào ngày 11/12/2020 chở G đi từ thị xã Kỳ Anh ra huyện Cẩm X. Khi đi đến ga ra ô tô Khánh An, thuộc địa phận thôn Tân Vĩnh C, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, N dừng xe quan sát thấy phía trước ga ra có nhiều xe ô tô đậu nên điều khiển xe đứng dưới gốc cây gần đó làm nhiệm vụ cảnh giới, G vào trong ga ra lấy trộm

02 chiếc điện thoại, đưa cho N sử dụng điện thoại SamSung, còn G sử dụng điện thoại Nokia.

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt được xác định: 01 chiếc điện thoại Nokia là của anh Hồ Đăng L; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 là của anh Lê Văn Quý.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, trị giá còn lại 1.300.000đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy J7, giá trị còn lại 1.200.000đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trong đêm 21/12/2020 là 2.500.000đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 0 giờ ngày 22/12/2020, Mai Văn N rủ Biện Châu G đi trộm cắp tài sản, G đồng ý. N điều khiển xe mô tô chiếm đoạt vào ngày 11/12/2020 chở G đi từ thị xã Kỳ Anh ra địa bàn huyện Cẩm X. Khi đi đến địa phận thôn Hưng Lô, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, cả hai thấy phía bên trái đường (hướng Nam -Bắc) có 01 chiếc xe ô tô tải, Nam đứng cạnh giới còn G dùng cờ lê chuẩn bị từ trước cạy lấy 02 chiếc bình ắc quy. Sau khi lấy trộm, G và Nam đưa 02 bình ắc quy đến bán tại cửa hàng thu mua phế liệu L Chân, bán cho Phạm Văn L và Nguyễn Thị T được 600.000 đồng, Nam và G dùng chi tiêu cá nhân hết.

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 02 chiếc bình ắc của anh Lê Ngọc T, trú tại thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-100Ah giá trị còn lại 1.400.000 đồng/bình. Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 2.800.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 02 giờ ngày 22/12/2020, sau khi bán xong 02 bình ắc quy cho Lịch và T, G chở Nam đi về thị xã Kỳ Anh, khi đến khu vực cầu Rác, thuộc địa phận thôn Nam Thành, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm X, Nam phát hiện 01 chiếc xe tải đậu ven đường nên đã nói với G dùng xe để trộm cắp tài sản. Khi G dùng xe đã cùng Nam cầm cờ lê vặn ốc lấy trộm 01 chiếc bình ắc quy. Sau đó Nam chở G đưa đến cửa hàng thu mua phế liệu L Chân để bán. Nam đứng ngoài còn G vào bán chiếc bình ắc quy cho Phạm Văn L và Nguyễn Thị T được 250.000 đồng. Số tiền nói trên cả hai sử dụng chi tiêu chung hết. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc bình ắc quy loại của anh Dư Văn Trường, trú tại thôn Nam Th, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-85Ah giá trị còn lại 1.000.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng 23 giờ ngày 22/12/2020, Biện Châu G rủ Mai Văn N và Hoàng Quốc T đi trộm cắp tài sản, N và T đồng ý. G điều khiển xe mô tô chiếm đoạt vào ngày 11/12/2020 chở Nam và T, khi đến địa phận thôn Nam Thành, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm X thấy gara ô tô Nhật Ý đèn bật sáng, bên trong có 01 chiếc xe ô tô tải, G dùng rồi đi xung quanh ga ra tìm tài sản, còn T và Nam đến vị trí gốc cây lộc vừng lấy trộm 04 cầu xe ô tô bằng kim loại, 01 chiếc xe kéo, G giữ chiếc xe kéo, còn Nam và T bê 04 cầu xe ô tô bỏ lên. T điều khiển xe ô tô, chở G ngồi sau kéo xe kéo đến cửa hàng thu mua phế liệu L Chân ở xã Cẩm Trung bán, còn Nam đi bộ về hướng cầu Rác. Khi đến, G và T gặp

Phạm Văn L, L cân số tài sản trên và gọi Nguyễn Thị T dậy trả 1.500.000 đồng. Khi mua L và T đều biết rõ số tài sản trên là do trộm cắp đưa đến bán. Sau khi bán, T đưa toàn bộ số tiền cho G bỏ vào cốp xe mô tô. Sau đó T chở G đi đến cầu Rác đón Nam. Khi đi đến xã Cẩm T thì bị Công an huyện Cẩm X phát hiện, T, Nam và G bỏ chạy nên đã làm rơi số tiền 1.500.000 đồng. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt là của anh Phạm Đình Ý, trú tại thôn Nam Thành, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh chủ ga ra ô tô Nhật Ý.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 03 vỏ cầu xe ô tô bằng kim loại bị rỉ sét, có chiều dài mỗi cầu 1,64m, tổng khối lượng 136,5kg, trị giá 1.092.000 đồng; 01 vỏ cầu xe ô tô bằng kim loại bị rỉ sét, có chiều dài 0,92m, nặng 26,5kg, trị giá 212.000 đồng; 01 xe kéo 02 bánh, làm bằng kim loại có chiều dài 2,86m, khung xe rộng 1,03m, cao 0,73m, trị giá 2.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.604.000 đồng.

* Tổng cộng các bị cáo và người liên quan đã thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản (Trong đó có 01 vụ có tài sản dưới 2.000.000đồng), với tổng trị giá 20.904.000 đồng; thu lợi bất chính 3.450.000 đồng.

* Nguyễn Thị Thuyết và Phạm Văn Lịch thực hiện hành vi phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, trong đó:

- Nguyễn Thị Thuyết thực hiện 05/05 lần với tổng trị giá 11.404.000 đồng.
- Phạm Văn Lịch tham gia cùng với Thuyết thực hiện 03/05 lần với tổng trị giá 7.404.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm X:

Tuyên bố bị cáo Biện Châu G, Mai Văn Nam và Hoàng Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L và Nguyễn Thị T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 91, 98, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Biện Châu G và Mai Văn Nam.

+ Xử phạt bị cáo Biện Châu G 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Mai Văn Nam 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Quốc T.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc T 06 (Sáu) tháng 07 (Bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/12/2020. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L và Nguyễn Thị T; Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị T; Phạm Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo hoặc hưởng hình phạt khác để cải tạo tại địa phương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của người kháng cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T giữ nguyên mức án 9 tháng tù đối với bị cáo T; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L xử bị cáo Phạm Văn L 18 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm các bị cáo hoàn toàn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội cũng như phù hợp với lời khai của các bị cáo khác. Hội đồng xét xử có cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/12/2020 đến ngày 23/12/2020, Biện Châu G, Mai Văn N và Hoàng Quốc T đã cùng nhau thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản (Trong đó có 01 vụ trị giá tài sản dưới 2.000.000đồng) trên địa bàn huyện Cẩm X, chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius; 05 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-85Ah; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12v-100Ah; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime; 04 vỏ cầu xe ô tô và 01 xe kéo tự chế 02 bánh của các chủ sở hữu Hồ Xuân Đ, Lê Văn H, Cao Khắc A, Hồ Đăng L, Lê Văn Q, Lê Ngọc T, Dư Văn T và Phạm Đình . Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 20.904.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản, xe mô tô và 02 chiếc điện thoại di động Biện Châu G, Mai Văn N để lại sử dụng làm phương tiện phạm tội; còn các tài sản khác bán cho Nguyễn Thị T và Phạm Văn L, thu lợi bất chính tổng số tiền 3.450.000 đồng.

Nguyễn Thị T và Phạm Văn L không có hứa hẹn trước, nhưng khi mua biết rõ những tài sản mà Biện Châu G, Mai Văn N và Hoàng Quốc T bán giữa đêm khuya là do trộm cắp mà có, vì mục đích tư lợi nên T đã tiêu thụ 05 lần, với số lượng 07 bình ắc quy, 04 vỏ cầu xe ô tô và 01 xe kéo tổng trị giá 11.404.000 đồng, trong đó Phạm Văn Li với vai trò giúp sức cùng với Nguyễn Thị T thực

hiện 03 lần với trị giá tài sản 7.404.000 đồng. Các tài sản trên bị cáo T và L đã G nộp cho cơ quan điều tra và trả lại cho chủ sở hữu.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T và Phạm Văn L đã phạm vào “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự . Khi thực hiện hành vi, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; Bị cáo L có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên hai bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Thị T trực tiếp thực hiện 05 lần tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có với tổng trị giá 11.404.000 đồng; Phạm Văn L với vai trò giúp sức cùng với bị cáo T thực hiện 03 lần với trị giá tài sản 7.404.000 đồng, vì vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử thấy rằng hai bị cáo là vợ chồng vì vậy nếu xử phạt tù cả hai bị cáo thì gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo L là người thực hành vai trò đứng thứ yếu, bị cáo tuổi cao, sức khỏe kém bị hỏng 1 mắt, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà G bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa.

HĐXX cấp phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L chuyển hình phạt từ tù giam sang cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm g Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn L mức án 18 tháng cải tạo không giam giữ. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thu nhập không ổn định nên HĐXX miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án cho bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo T cũng đã lớn tuổi cao, sức khỏe yếu, với những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về để dưỡng già và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, Phạm Văn L được chấp nhận nên không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, đ khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L

Sửa bản án sơ thẩm số 34/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt.

Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. G bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được G giám sát người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị T, Phạm Văn L không phải chịu án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thiện